

- B.** Sự tồn tại nhiều chủ sở hữu với tư cách là những chủ thể cạnh tranh.
C. Sự tồn tại một chủ sở hữu với tư cách là đơn vị kinh tế độc lập.
D. Sự tồn tại nhiều chủ sở hữu với tư cách là những đơn vị kinh tế độc lập.
- Câu 14.** Trong sản xuất và lưu thông hàng hóa, trường hợp nào dưới đây thì giá cả bằng với giá trị?
A. Cung < cầu. **B.** Cung = cầu. **C.** Cung > cầu. **D.** Cung khác cầu.
- Câu 15.** Trong nền kinh tế thị trường, khi thu nhập trung bình của người tiêu dùng tăng thì cầu về hàng hoá dịch vụ cũng
A. không thay đổi. **B.** có xu hướng tăng.
C. không biến động. **D.** luôn cân bằng nhau.
- Câu 16.** Do cung vượt quá cầu, giá thịt lợn giảm mạnh liên tục trong thời gian rất dài làm cho đời sống của người nuôi lợn gặp rất nhiều khó khăn. Nhà nước đã hỗ trợ cho người nuôi lợn và tìm thị trường để xuất khẩu. Trường hợp này nhà nước đã vận dụng tốt quy luật nào dưới đây?
A. Vận dụng không tốt quy luật cạnh tranh.
B. Vận dụng tốt quy luật cạnh tranh.
C. vận dụng không tốt quy luật cung cầu.
D. Vận dụng tốt quy luật cung cầu.
- Câu 17.** Trong sản xuất và kinh doanh hàng hóa, vai trò tích cực của cạnh tranh thể hiện ở việc những người sản xuất vì giành nhiều lợi nhuận về mình đã không ngừng
A. lạm dụng chất cấm.
B. nâng cao năng suất lao động
C. triệt tiêu động lực sản xuất kinh doanh.
D. chạy theo lợi nhuận làm hàng giả
- Câu 18.** Một trong những đặc trưng cơ bản phản ánh sự cạnh tranh giữa các chủ thể kinh tế đó là giữa họ luôn luôn có sự
A. thỏa hiệp. **B.** ganh đua. **C.** thỏa mãn. **D.** ký kết.
- Câu 19.** Khi tham gia vào thị trường lao động, việc ký kết hợp đồng mua bán sức lao động giữa người bán sức lao động và người mua sức lao động được thực hiện theo nguyên tắc nào dưới đây?
A. Quyền uy. **B.** Cường chế. **C.** Phục tùng. **D.** Bình đẳng.
- Câu 20.** Để phát triển thị trường lao động và thị trường việc làm, Nhà nước khuyến khích và tạo điều kiện để mọi người dân nếu đủ điều kiện đều được
A. có mức sống đầy đủ về vật chất.
B. khuyến khích làm giàu hợp pháp.
C. chủ động xử lý công tác truyền thông.
D. bồi dưỡng để phát triển tài năng.
- Câu 21.** Đối với người lao động, khi tham gia vào thị trường việc làm nhằm mục đích nào dưới đây?
A. Tăng thu nhập cá nhân. **B.** Hưởng phí trung gian môi giới.
C. Tìm kiếm việc làm cho mình. **D.** Tuyển được nhiều lao động mới.
- Câu 22.** Hoạt động nào dưới đây được coi là việc làm?
A. Mọi hoạt động của người từ đủ 18 tuổi trở lên
B. Mọi hoạt động mang lại thu nhập cho con người.
C. Hoạt động lao động tạo ra thu nhập hợp pháp
D. Mọi hoạt động tạo ra của cải vật chất cho cá nhân.
- Câu 23.** Đối với người sử dụng lao động, khi tham gia vào thị trường việc làm sẽ góp phần giúp cho họ có thể
A. tăng thu nhập cho bản thân. **B.** gia tăng việc khấu hao hàng hóa.
C. tuyển được nhiều lao động mới. **D.** tăng lượng hàng hóa xuất khẩu.
- Câu 24.** Khi thu nhập của người tiêu dùng tăng lên sẽ làm cho cầu về hàng hóa tăng lên từ đó thúc đẩy cung về hàng hóa
A. không đổi. **B.** tăng lên. **C.** giảm xuống. **D.** giữ nguyên.
- Câu 25.** Trong nền kinh tế hàng hoá khái niệm cầu được dùng để gọi tắt cho cụm từ nào sau đây?
A. Nhu cầu tiêu dùng hàng hoá. **B.** Nhu cầu có khả năng thanh toán.

C. Nhu cầu của người tiêu dùng.

D. Nhu cầu của mọi người.

Câu 26. Hoạt động nào dưới đây được coi là việc làm?

A. Mọi hoạt động mang lại thu nhập cho con người.

B. Hoạt động lao động tạo ra thu nhập hợp pháp

C. Mọi hoạt động của người từ đủ 18 tuổi trở lên.

D. Mọi hoạt động tạo ra của cải vật chất cho cá nhân.

Câu 27. Trong sản xuất và kinh doanh hàng hóa, nội dung nào dưới đây **không** thể hiện mặt tích cực của cạnh tranh?

A. Giảm thiểu chi phí sản xuất.

B. Áp dụng khoa học – kỹ thuật tiên tiến.

C. Thúc đẩy tăng trưởng kinh tế

D. Bán hàng giả gây rối thị trường.

Câu 28. Sự ganh đua, đấu tranh giữa các chủ thể kinh tế trong sản xuất, kinh doanh hàng hóa nhằm giành những điều kiện thuận lợi để thu được nhiều lợi nhuận là nội dung của khái niệm

A. lợi tức.

B. tranh giành.

C. cạnh tranh.

D. đấu tranh.

Câu 29. Trong nền kinh tế hàng hóa, đối với người sản xuất một trong những mục đích của cạnh tranh là nhằm

A. đầu cơ tích trữ nâng giá .

B. giành nguồn nguyên liệu thuận lợi.

C. khai thác cạn kiệt tài nguyên.

D. hủy hoại môi trường.

Câu 30. Thấy quán ăn của mình ế khách, anh K đã trao đổi với vợ về việc quán bán thêm một vài món mới đồng thời đổi mới phong cách, thái độ phục vụ khách hàng, đầu tư nơi để xe và đổi mới công tác truyền thông. Xét về mặt bản chất kinh tế, những việc làm trên là biểu hiện của hình thức

A. cạnh tranh lành mạnh.

B. cạnh tranh tiêu cực.

C. chiêu thức trong kinh doanh.

D. cạnh tranh không lành mạnh.